**TIẾNG VIỆT - TIẾT 148- 149**

**Bài 7: BÈ XUÔI SÔNG LA**

**Thứ Ba, ngày 11 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Trao đổi được những điều em quan sát được trong bức tranh của bài đọc; nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh hoạ và hoạt động khởi động.

- Đọc: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dùng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài dọc: Miêu tả cảnh bè xuôi sông La êm ả và cuộc sống thanh binh. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ca ngợi quê hương, đất nước, cuộc sống, bày tỏ niềm lạc quan, ước mong quê hương thanh bình, đẹp giàu. Học thuộc lòng được hai khổ thơ em thích.

- Tìm đọc được một bản tin viết về một người yêu cuộc sống, một người lạc quan, biết vượt lên hoàn cảnh,...; viết được Nhật ki đọc sách và chia sẻ được với bạn về những điều em học được từ nhân vật trong bản tin.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc và trả lời câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm

 - Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

 - Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

 - Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- SHS, VBT, SGV

- Ti vi/máy chiếu, bảng tương tác.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1.Mở đầu.****- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Trao đổi được những điều em quan sát được trong bức tranh của bài đọc+ Nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh hoạ và hoạt động khởi động.**- Cách tiến hành:** |
|  | - Gv cho HS xem tranh trong SHS: Tranh vẽ gì?  (Gợi ý: Bè đang trôi trên dòng sông trong xanh, ở hai bên bờ tre và cây cỏ xanh tươi) - GV liên hệ nội dung khởi động với nội dung tranh — Đọc tên và phản đoán nội dung bài đọc.- GV dẫn dắt vào bài mới: “Bé xuôi sông La”, ghi tựa bài. | - HS thảo luận nhóm đôi những điều em quan sát được trong bức tranh của bài đọc- Đại diện các nhóm trình bày.- HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới “Bé xuôi sông La”.- HS lắng nghe, ghi tựa bài vào vở.  |
| **25p** | **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.***- Mục tiêu:** + Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dùng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. + Hiểu được nội dung của bài dọc: Miêu tả cảnh bè xuôi sông La êm ả và cuộc sống thanh binh. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ca ngợi quê hương, đất nước, cuộc sống, bày tỏ niềm lạc quan, ước mong quê hương thanh bình, đẹp giàu. Học thuộc lòng được hai khổ thơ em thích.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- **Cách tiến hành:** |
| **25p** | **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu toàn bài- GV HD giọng đọc: *Giọng đọc toàn bài thong thả, trong sáng, vui tươi, thiết thư; nhẫn giọng ở những từ ngữ chỉ đặc điểm của sông La,...*+ Bài được chia làm mấy đoạn?- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó: táu mật, muồng đen, trai đất, trong veo, mươn mướt,...;- Luyện đọc câu dài: Hướng dẫn ngắt nhịp thơ, nhấn giọng: Sông La ơi sông La Trong veo như ánh mắt*Bờ tre xanh/ im mặt*- HD giải nghĩa một số từ khó có trong bài*-* GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.- GV kiểm tra 2 nhóm đọc. - GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** - GV yêu cầu HS đọc thầm bài, thảo luận cặp và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SHS. + Câu 1: Vẻ đẹp của sông La được miêu tả bằng các từ ngữ, hình ảnh nào? + Câu 2: Tìm và nêu tác dụng của các hình ảnh so sánh ở khổ thơ thứ hai. - **Rút ý 1**: ***Tả vẻ đẹp của dòng sông La***+ Câu 3: Tác giả quan sát cảnh vật hai bên bờ sông La bằng các giác quan nào? Tác giả đã cảm nhận được những gì?  + Câu 4: Em có cảm nhận gì về sông La và cuộc sống của con người ở hai bên bờ sông?- **Rút ý 2**: ***Ước mong quê hương thanh bình, đẹp giàu.***- GV y/c HS nêu nội dung, ý nghĩa của bài.- GV chốt ***ý nghĩa bài đọc:*** **2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại và học thuộc lòng**- GV hướng dẫn HS đọc đoạn 2.- GV gọi HS đọc mẫu đoạn 2- Y/c HS luyện đọc theo nhóm đôi- GV tổ chức cho HS thi đọc trước lớp- GV nhận xét, tuyên dương.- GV yêu cầu HS nhẩm thuộc lòng bài thơ.- Gọi vài HS đọc thuộc lòng trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương.**2.4. Hoạt động 4: Đọc mở rộng****Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách****Chủ điểm: “Cuộc sống mến yêu”*****a) Tìm đọc một bài văn viết về:*** + Một người yêu cuộc sống+ Một người lạc quan, biết vượt lên hoàn cảnh- Yêu cầu học sinh xem lại bài văn phù hợp với chủ điểm “Cuộc sống mến yêu” đã được hướng dẫn chuẩn bị trong buổi học trước.***b) Ghi chép những chi tiết quan trọng về* Cuộc sống mến yêu *được nhắc đến trong bài văn vào Nhật kí đọc sách.*** - Yêu cầu HS viết vào *Nhật kí đọc sách* những điểm em cần ghi nhớ sau khi đọc bài văn: tên bài, tên nhân vật, tình huống, cách giải quyết, thông tin đáng chú ý,... Sau đó có thể trang trí *Nhật kí đọc sách* đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung bài văn*.***c*) Cùng bạn chia sẻ:***- Yệu cầu HS chia sẻ trong nhóm 4 em+ Bài văn đã đọc.+ Nhật kí đọc sách.+ Suy nghĩ của em về Cuộc sống mến yêu được nhắc đến trong bài văn.- Yêu cầu HS bình chọn một số Nhật kí đọc sách sáng tạo và dán vào góc sản phẩm- GV nhận xét, tuyên dương.**d) Thi phát thanh viên nhí:**- Y/c HS đọc bản tin trước lớp- GV nhận xét, đánh giá | - HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS chia đoạn: 3 đoạn: + Đoạn 1: Khổ thơ đầu+ Đoạn 2: Khổ thơ hai+ Đoạn 3: Còn lại- HS đọc nối tiếp đoạn- HS đọc từ khó- 1- 2 Hs đọc câu khó.- HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.- 2 nhóm đọc.- HS đọc thầm bài, thảo luận cặp và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SHS. + Câu 1: Vẻ đẹp của sông La được miêu tả bằng các từ ngữ, hình ảnh: trong veo, bờ tre xanh im mát, mặt nước êm ả, sóng nước long lanh, chim hót trên bờ đê,...+ Câu 2: Sông trong veo như ảnh mắt — giúp hình dung rõ hơn về vẻ đẹp của dòng song. Gỗ như bầy trâu lim dim — giúp hình dung một cách cụ thể, sống động về những chiếc bè đang trôi trên sông. Các hình ảnh nhân hoá ở khổ thơ thứ hai và tác dụng: “Sông La ơi sông La”: Xem sông La như một người bạn, tâm tình, trò chuyện với sông; “Bờ tre xanh im mắt/ Mươn mướt đôi hàng mi”: dùng từ ngữ tả người để tả bờ tre (hàng mi); “Bè đi chiều thầm thì”: dùng từ ngữ tả hoạt động của người để tả buổi chiều; “Gỗ lượn đàn thong thả”: dùng từ ngữ tả hoạt động, trạng thái của người để tả gỗ. → giúp các sự vật hiện lên sinh động, gần gũi hơn.+ Câu 3: thị giác — mắt nhìn màu sắc, đường nét,... của cây, nước sông, khói, mái nhà, ...; thỉnh giác – nghe thấy tiếng chim hót, chiều thầm thì,...; khứu giác – ngửi thấy mùi vôi xây, mùi lán cưa,...; vị giác – ngọt, ...; xúc giác – mát, êm ả,....+ Câu 4: Dòng sông tươi đẹp, hiền hoà, gần gũi, gắn bó với con người; cuộc sống của con người hai bên bờ sông rất thanh bình, lạc quan, vượt qua gian khó, đạn bom để xây dựng quê hương, đất nước tươi đẹp, giàu mạnh.+ Ý nghĩa: Ca ngợi quê hương, đất nước, cuộc sống, bày tỏ niềm lạc quan, ước mong quê hương thanh bình, đẹp giàu. - HS đọc lại- 1 HS đọc mẫu đoạn 2- HS luyện đọc theo nhóm đôi- HS thi đọc diễn cảm trước lớp- HS nhẩm thuộc lòng bài thơ- HS thi thuộc lòng bài thơ trước lớp- HS chuẩn bị bản tin mang tới lớp để chia sẻ.- HS viết vào *Nhật kí đọc sách,* sau đó trang trí.Ví dụ: **Cuộc sống mến yêu**- Tên bài văn: Ngắm trăng – Không đề- Tác giả: HCM- Bác yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống lạc quan trong cả những hoàn cảnh rất khó khăn nhất: + Người ngắm trăng soi ngoài cửa sổ Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ. + Bàn xong việc quân nước, Bác xách bương, dắt trẻ ra vườn tưới rau, ...- HS thảo luận nhóm 4 em:+ Cá nhân đọc bài vă hoặc trao đổi bài văn cho bạn trong nhóm để cùng đọc.+ Cá nhân chia sẻ *Nhật kí đọc sách* của mình.+ Các bạn trong nhóm góp ý về *Nhật kí đọc sách* của bạn.- Hs lắng nghe góp ý của bạn, chỉnh sửa, hoàn thiện *Nhật kí đọc sách.*- Hs chia sẻ suy nghĩ.- HS bình chọn- HS đọc bản tin và chia sẻ những điều em học được từ nhân vật trong bản tin.- HS bình chọn cho bạn có giọng đọc hay nhất.- 1 − 2 HS đọc bản tin trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
| **5p** | **4. Vận dụng.****- Mục tiêu:**+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- **Cách tiến hành:** |
|  | - Tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo bài hát “Em yêu hòa bình”.- GV hỏi HS:+ Bạn nhỏ yêu những gì trong bài hát ?+ Em sẽ làm gì để thêm yêu cuộc sống?**- Gv liên hệ, giáo dục.** | - HS cùng hát và vận động theo bài hát “Em yêu hòa bình”.- HS trả lời |
|  |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..................................................................................................................................

..................................................................................................................................

..................................................................................................................................